

Số: 99/2021/QĐST-HNGĐ

*H, ngày 18 tháng 02 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 103/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2021, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Đối với người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Minh H – sinh năm 1980  
HKTT: 252A Minh Khai, phường M, quận H, H.
- Anh Đỗ Mạnh H – sinh năm 1971  
HKTT: 118 – A8- Số 2 ngõ 24 Nguyễn Chính, phường T, quận H, H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Chị Nguyễn Minh H và anh Đỗ Mạnh H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi và có đăng ký kết hôn ngày 28/4/2003 tại UBND phường T, quận H (nay là quận H), H. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến khoảng năm 2006 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm về nhiều mặt, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn đỉnh điểm từ năm 2013 vợ chồng sống ly thân cũng từ đó đến nay không quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Anh, chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận; đồng thời anh chị cũng thống nhất về việc nuôi dưỡng con chung, tài sản chung, các khoản nợ chung và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành,

không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:**

**Chị Nguyễn Minh H và anh Đỗ Mạnh H**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Giao con chung Đỗ Duy H sinh ngày 05/4/2005 cho chị H và giao con chung Đỗ Phương H - sinh ngày 25/7/2006 cho anh H, trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (tài sản là động sản và bất động sản): Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị H đã nộp theo biên lai số 11013 ngày 08/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Chị Hà đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Tân Mai, quận H, H (ĐKKH ngày 28/4/2003);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng

### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng T**